

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo ngay hướng dẫn **giải sách bài tập Tin học lớp 9 Bài 4: Tìm hiểu thư điện tử** đầy đủ và rõ ràng dưới đây.

**Bài 1 (trang 29 SBT Tin học 9 Bài 4)**

Các phát biểu sau đúng hay sai? Hãy đánh dấu (x) vào ô tương ứng.

| Đúng                     | Sai                      | Phát biểu  |
|--------------------------|--------------------------|--|
| <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | 1. Thư điện tử là dịch vụ chuyển thư dưới dạng số trên mạng máy tính thông qua các hộp thư điện tử.  |
| <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | 2. Sử dụng thư điện tử, chúng ta chỉ có thể gửi được nội dung dạng văn bản.  |
| <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | 3. Dịch vụ thư điện tử là hệ thống hỗ trợ người dùng soạn thảo, gửi, nhận, đọc, in, xóa hay lưu trữ các thư điện tử bằng máy tính  |
| <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | 4. Có thể mở tài khoản thư điện tử với một nhà cung cấp dịch vụ thư điện tử miễn phí trên Internet như Yahoo, Google,...   |
| <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | 5. Mặc dù thư điện tử có nhiều ưu điểm như chi phí thấp, thời gian chuyển gần như tức thời, có thể gửi kèm tệp, nhưng không thể gửi thư đồng thời cho nhiều người nhận,... |

**Lời giải:**

1. Đúng, 2. Sai, 3. Đúng, 4. Đúng, 5. Sai.

**Bài 2 (trang 29 SBT Tin học 9 Bài 4)**

Hãy so sánh các bước gửi thư điện tử và gửi thư bưu điện rồi điền các công việc tương ứng cần thực hiện vào các ô trong cột Thư điện tử trong bảng dưới đây.

| Công việc                  | Thư bưu điện                      | Thư điện tử |
|----------------------------|-----------------------------------|-------------|
| 1. Đăng kí hộp thư điện tử | Không cần                         | .....       |
| 2. Soạn thư                | Sử dụng giấy và bút               | .....       |
| 3. Gửi thư                 | Bỏ thư vào thùng thư của bưu điện | .....       |

|                    |   |       |
|--------------------|---|-------|
| 4. Chuyển thư      | Dịch vụ bưu điện vận chuyển bằng các phương tiện giao thông từ bưu điện người gửi đến bưu điện người nhận | ..... |
| 5. Nhận và đọc thư | Nhân viên bưu điện chuyển thư đến tận nhà   | ..... |

**Lời giải:**

| Công việc                  | Thư bưu điện  | Thư điện tử  |
|----------------------------|---|--|
| 1. Đăng kí hộp thư điện tử | Không cần   | Đăng kí hộp thư điện tử với nhà cung cấp dịch vụ (một lần)           |
| 2. Soạn thư                | Sử dụng giấy và bút   | Sử dụng máy tính   |
| 3. Gửi thư                 | Bỏ thư vào thùng thư của bưu điện   | Sử dụng máy tính để đăng nhập hộp thư                                |
| 4. Chuyển thư              | Dịch vụ bưu điện vận chuyển bằng các phương tiện giao thông từ bưu điện người gửi đến bưu điện người nhận | Thư được truyền giữa các máy chủ thư điện tử thông qua mạng máy tính |
| 5. Nhận và đọc thư         | Nhân viên bưu điện chuyển thư đến tận nhà   | Sử dụng máy tính để đăng nhập hộp thư và đọc thư                     |

**Bài 3 (trang 29 SBT Tin học 9 Bài 4)**

Hãy điền các cụm từ thích hợp (thư điện tử, hộp thư điện tử, máy chủ thư điện tử, dịch vụ thư điện tử) vào chỗ trống (...) trong các câu sau.

Mô hình thư điện tử thông qua các trang web được mô tả như sau:

- Người gửi và người nhận phải đăng kí một tài khoản thư điện tử tại một máy chủ thư điện tử của nhà cung cấp dịch vụ thư điện tử.
- Người gửi truy cập trang web cung cấp ..... và đăng nhập vào ..... của mình.
- Người gửi soạn ..... và gửi nó đến ..... mình đã đăng kí.
- ..... của người gửi sẽ gửi thư này thông qua mạng Internet đến ..... của người nhận.

e) Người nhận đăng nhập vào ..... của mình trên trang web của nhà cung cấp ..... để nhận và đọc thư của mình.

**Lời giải:**

Phương án điền đúng:

- b) dịch vụ thư điện tử, hộp thư điện tử.
- c) thu điện tử, máy chủ thư điện tử.
- d) Máy chủ thư điện tử, máy chủ thư điện tử.
- e) hộp thư điện tử, dịch vụ thư điện tử.

**Bài 4 (trang 30 SBT Tin học 9 Bài 4)**

Trong số các địa chỉ dưới đây, những địa chỉ nào là địa chỉ thư điện tử?

- (A) thanhhang@yahoo.com
- (B) vnexpress.net
- (C) http://mail.google.com
- (D) thutrang@gmail.com.

**Đáp án:** A và D. Địa chỉ thư điện tử phải có kí tự @. Các địa chỉ khác là địa chỉ website.

**Bài 5 (trang 30 SBT Tin học 9 Bài 4)**

Các trang web nào sau đây vừa có công cụ tìm kiếm, vừa cho phép đăng kí tài khoản thư điện tử?

- (A) Google: http://www.google.com.vn/
- (B) Yahoo: http://www.yahoo.com/
- (C) MSN: http://www.msn.com/
- (D) Wikipedia: http://www.wikipedia.org/

**Đáp án:** A, B và C.

**Bài 6 (trang 30 SBT Tin học 9 Bài 4)**

Một người đã tạo một hộp thư điện tử trên trang web www.google.com.vn. Khi đó, ta nói rằng người này

- (A) đã cài đặt trên máy tính dịch vụ thư điện tử Gmail.
- (B) không thể tạo thêm một hộp thư điện tử của các nhà cung cấp dịch vụ thư điện tử khác như Yahoo.
- (C) đã đăng kí một tài khoản (account) thư điện tử với máy chủ thư điện tử Gmail trước khi nhận và gửi thư.

(D) chỉ có thể thực hiện việc đăng nhập tài khoản thư điện tử trên máy chủ Gmail khi máy tính đang được kết nối vào mạng Internet.

Hãy chỉ ra các phương án ghép sai.

**Đáp án:** A và B. A sai vì người đó không cài đặt trên máy tính của mình bất cứ một phần mềm nào mà sử dụng trình duyệt web để tương tác với máy chủ Gmail. B sai vì ta có thể tạo nhiều địa chỉ thư điện tử khác nhau trên cùng một máy chủ thư điện tử và trên các máy chủ thư điện tử khác nhau.

#### **Bài 7 (trang 30 SBT Tin học 9 Bài 4)**

Với thư điện tử, em có thể đính kèm thông tin thuộc dạng nào?

- (A) Văn bản và hình ảnh.
- (B) Văn bản và âm thanh.
- (C) Văn bản và phim.
- (D) Văn bản, hình ảnh, âm thanh và phim.

Hãy chọn câu trả lời đúng nhất.

**Lời giải:** D

#### **Bài 8 (trang 31 SBT Tin học 9 Bài 4)**

Cách nào dưới đây là cách tốt nhất để biết địa chỉ thư điện tử của bạn em, nếu em và bạn em đã trao đổi thư điện tử với nhau?

- (A) Tìm trong danh bạ địa chỉ của hệ thống thư điện tử.
- (B) Thử một địa chỉ thư điện tử bất kì nào đó.
- (C) Gọi điện cho bạn để hỏi.
- (D) Sử dụng máy tìm kiếm Google để tìm trên Internet.

**Đáp án:** A. Các hệ thống thư điện tử thường có công cụ được gọi là danh bạ (tiếng Anh là contact) để lưu lại địa chỉ thư điện tử. Với Gmail, mỗi lần em đọc thư và sử dụng các nút Trả lời (Reply), Trả lời tất cả (Reply to All) hoặc Chuyển tiếp (Forward), địa chỉ thư điện tử sẽ được tự động lưu vào danh bạ của em. Ngoài ra, em có thể tự tạo và lưu các mục trong danh bạ.

#### **Bài 9 (trang 31 SBT Tin học 9 Bài 4)**

Sau khi gửi thư điện tử cho bạn, em nhận được thông báo từ hệ thống thư điện tử cho biết không thể chuyển thư điện tử em đã gửi tới người nhận. Hãy chọn những lí do đúng.

- (A) Em ghi sai địa chỉ hộp thư điện tử của người nhận mà địa chỉ này không tồn tại trên mạng.
- (B) Người nhận đã dùng một địa chỉ thư điện tử khác.
- (C) Người nhận chưa mở thư ra đọc.

(D) Hộp thư điện tử của người nhận đã bị đầy.

**Đáp án:** A và D. Phương án B, khi người nhận đã dùng một địa chỉ thư điện tử khác, hộp thư và địa chỉ thư điện tử cũ vẫn tồn tại, trừ khi người quản trị hệ thống thư điện tử xóa hộp thư đó. Thư điện tử được tự động chuyển đến máy chủ thư điện tử của người nhận không phụ thuộc vào việc người nhận có mở hộp thư hay không. Do đó, phương án C sai. Nhiều nhà cung cấp dịch vụ thư điện tử hạn chế dung lượng của hộp thư. Do đó, khi hộp thư điện tử của người nhận đã bị đầy, hệ thống cũng không thể gửi thư mới tới người nhận được (D).

### **Bài 10 (trang 31 SBT Tin học 9 Bài 4)**

Giả sử em đã đăng kí một hộp thư điện tử miễn phí của nhà cung cấp dịch vụ thư điện tử Google (hay còn gọi là Gmail). Làm thế nào để biết rằng có người gửi thư điện tử cho em vào hộp thư đó?

(A) Nhà cung cấp dịch vụ thư điện tử từ Google sẽ hiển thị thông báo trên màn hình máy tính cho em biết.

(B) Hệ điều hành Windows hiển thị thông báo trên màn hình máy tính cho em biết, ngay sau khi có thư mới gửi tới hộp thư của em.

(C) Mở trình duyệt để truy cập trang web [www.google.com.vn](http://www.google.com.vn). Khi đó, nhà cung cấp thư điện tử từ Google sẽ hiển thị thông báo em có thư mới.

(D) Sử dụng trình duyệt để truy cập trang web [www.google.com.vn](http://www.google.com.vn) và nháy chọn Gmail (hoặc truy cập trực tiếp trang web [mail.google.com](http://mail.google.com)). Sau đó nhập tên đăng nhập và mật khẩu để đăng nhập vào hộp thư của mình. Thư mới gửi cho em sẽ được liệt kê dưới dạng chữ đậm.

### **Lời giải:**

D. Nhà cung cấp dịch vụ thư điện tử Google chưa có chức năng thư báo mới; trong trường hợp nếu có thì phần mềm chỉ báo nếu như hộp thư đang được mở (A và C). Ngoài ra, hệ điều hành Windows không có bất cứ mối liên hệ gì với Gmail (B).

### **Bài 11 (trang 31 SBT Tin học 9 Bài 4)**

Khi có một thư điện tử được gửi đi, thư điện tử này sẽ được chuyển

(A) trực tiếp từ máy tính của người gửi thông qua mạng Internet rồi đến thẳng máy tính của người nhận sau khi người nhận đăng nhập hộp thư.

(B) đến máy chủ quản lí thư điện tử của người gửi. Khi người nhận đăng nhập hộp thư, máy chủ thư điện tử này sẽ gửi thư về máy tính của người nhận.

(C) thẳng đến máy chủ quản lí thư điện tử của người nhận. Khi người nhận đăng nhập hộp thư, máy chủ thư điện tử này sẽ gửi thư về máy tính của người nhận.

(D) đến máy chủ thư điện tử mà người gửi đăng kí tài khoản trên đó. Sau đó máy chủ thư điện tử sẽ gửi thư này máy chủ quản lí thư điện tử của người nhận. Khi người nhận đăng nhập hộp thư, máy chủ quản lí thư điện tử của người nhận sẽ gửi thư về máy tính của người nhận.

Hãy chọn phương án ghép đúng.

**Đáp án: D.**

**Bài 12 (trang 32 SBT Tin học 9 Bài 4)**

Bạn Trang đã đăng kí một tài khoản thư điện tử (hộp thư) trên trang web mail.google.com. Trang cho rằng mình không thể gửi thư điện tử cho Long, vì Long chỉ có hộp thư điện tử trên mail.yahoo.com, nghĩa là chỉ có thể gửi được thư điện tử cho những người có hộp thư được đăng kí với cùng nhà cung cấp dịch vụ (trong trường hợp này là Gmail). Theo em, ý kiến của bạn Trang có đúng không?

**Lời giải:**

Ý kiến của bạn Trang không đúng. Chúng ta có thể gửi thư điện tử cho bất cứ người nào có địa chỉ thư điện tử, không phụ thuộc địa chỉ đó được đăng kí với nhà cung cấp dịch vụ nào.

**Bài 13 (trang 32 SBT Tin học 9 Bài 4)**

Hãy chọn những phát biểu đúng trong các phát biểu sau.

(A) Để biết được có người gửi thư điện tử cho mình hay không, em cần đăng nhập vào hộp thư. Những thư điện tử em chưa đọc sẽ được liệt kê dưới dạng chữ đậm.

(B) Em cần thường xuyên đăng nhập hộp thư để đọc thư mới. Nếu không những thư chưa đọc sẽ tự động xóa sau bảy ngày.

(C) Nếu muốn gửi cùng một nội dung thư cho năm bạn, em phải soạn nội dung thư năm lần và mỗi lần gửi cho một người.

(D) Sau khi đọc thư, cách tốt nhất để gửi thư hồi đáp cho người gửi thư là nhấp nút Trả lời (nút Reply). Khi đó địa chỉ thư điện tử của người nhận sẽ được tự động điền vào ô Tới (hoặc ô To). Tương tự, để chuyển tiếp thư cho người khác, cách tốt nhất là nhấp nút Chuyển tiếp (hoặc nút Forward).

(E) Khi em không mở máy tính của mình, người khác không thể gửi được thư điện tử cho em.

**Đáp án:** A và D. Phát biểu B sai vì thư trong hộp thư điện tử không bao giờ bị tự động xóa (kể cả thư đã đọc hoặc chưa đọc), trừ khi em chủ động xóa. Phát biểu C sai vì em có thể gửi thư đồng thời cho nhiều người bằng cách nhập địa chỉ những người nhận, mỗi địa chỉ được cách nhau bằng dấu phẩy (.). Phát biểu E sai vì khi người khác gửi thư cho em, thư được chuyển về và lưu lại tại hộp thư trên máy chủ thư điện tử.

**Bài 14 (trang 33 SBT Tin học 9 Bài 4)**

Vì sao việc mở các tệp không rõ nguồn gốc đính kèm theo thư điện tử có thể có những tác hại nguy hiểm?

(A) Vì các tệp đính kèm theo thư điện tử thường là nguồn lây nhiễm của virus máy tính.

(B) Vì khi mở tệp đính kèm, em phải trả thêm tiền dịch vụ.

(C) Vì các tệp đính kèm theo thư điện tử chiếm dung lượng trên đĩa cứng.

(D) Vì việc mở tệp đính kèm sẽ chiếm hết dung lượng đường truyền, từ lúc đó trở đi em sẽ không thể truy cập thêm một trang web nào khác nếu không khởi động lại máy tính hoặc kết nối lại Internet.

Hãy chọn câu trả lời đúng.

**Đáp án: A**

#### **Bài 15 (trang 33 SBT Tin học 9 Bài 4)**

Có thể gửi thông tin cá nhân một cách hoàn toàn bảo mật bằng dịch vụ thư điện tử. Phát biểu này đúng hay sai?

**Lời giải:**

Sai. Chúng ta vẫn thường nghe nói về những trường hợp những người có ý đồ xấu viết những chương trình để truy cập trái phép vào các máy chủ thư điện tử để đánh cắp danh sách địa chỉ thư điện tử với mục đích xấu. Mặt khác, những người quản lí hệ thống thư điện tử có toàn quyền thực hiện các thao tác với những hộp thư được lưu trên máy chủ thư điện tử. Dù những thao tác can thiệp như thế rất ít khi xảy ra thì cũng không nên hoàn toàn tin cậy vào tính bảo mật của các hộp thư điện tử miễn phí. Không nên đính kèm những thông tin quan trọng về tài chính, an ninh, an toàn cá nhân vào thư điện tử.

#### **Bài 16 (trang 33 SBT Tin học 9 Bài 4)**

Hãy sử dụng trang web <http://mail.yahoo.com.vn> hoặc <http://gmail.com.vn> để tạo một hộp thư riêng của mình. Nếu có hộp thư rồi thì hãy tạo một hộp thư khác. Lưu ý ghi lại những thông tin sau: - Tên truy cập; - Mật khẩu; - Câu hỏi bảo mật và câu trả lời (để tìm lại hộp thư nếu sau này quên mật khẩu). Sau khi hoàn tất việc tạo thư điện tử, hãy hỏi địa chỉ thư điện tử của một bạn cùng lớp và gửi cho bạn đó một thư điện tử có nội dung bất kì. Yêu cầu bạn hãy trả lời mình nếu đã nhận được thư. Em hãy kiểm tra kết quả liên lạc giữa hai người có thực hiện được hay không.

**Lời giải:**

Dưới đây là một minh họa cho bước tạo một hộp thư mới trên trang web <http://mail.yahoo.com.vn> (tương tự như với Gmail trong Bài thực hành 3, sách giáo khoa). Lưu ý, giao diện trong thực tế có thay đổi tùy vào thời điểm của trang web nhưng đây vẫn những bước cơ bản.

1. Nháy nút Đăng ký. Cửa sổ dau đây hiện lên, ta sẽ nhập các thông tin đầy đủ cho từng ô theo các yêu cầu:

Tôi thích nhận nội dung từ Yahoo! Việt Nam

**1. Xin tự giới thiệu chút ít về bạn...**

Tên tôi

Giới tính

Ngày sinh

Tôi sống tại

**2. Chọn tên truy nhập và mật khẩu**

Tên truy nhập Yahoo! và Email  @

Mật khẩu

Đánh lại mật khẩu

**3. Trong trường hợp bạn quên tên truy nhập hoặc mật khẩu...**

*Email thay thế*

1. Câu hỏi bảo mật

Câu trả lời của bạn

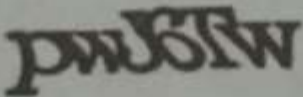
2. Câu hỏi bảo mật

Câu trả lời của bạn



Chỉ còn một vài chi tiết nữa thôi...

Nhập chuỗi mã hiển thị



Tùy chọn về email tiếp thị  Tôi đồng ý nhận email tiếp thị và quảng cáo về các dịch vụ và sản phẩm của Yahoo! về việc nhận email tiếp thị có thể thực hiện tại trang Tùy chọn về email tiếp thị

Bạn đồng ý không?  Tôi đã đọc và đồng ý với Điều khoản Sử dụng Dịch vụ Yahoo! và Yahoo! Gửi điện tử, và đồng ý nhận các tài liệu thông tin quan trọng từ Yahoo! qua mạng điện tử. Tôi đã đọc và đồng ý với các Điều khoản Sử dụng Dịch vụ của Mail. Để thuận tiện cho bạn, các tài liệu này sẽ được gửi tới tài khoản Yahoo! Mail của bạn.

2. Nhập xong các mục thông tin trên, nháy chọn ô Bạn đồng ý không? Rồi nháy nút Tạo tài khoản.

Xem một mẫu thực hiện sau:

**1. Xin tự giới thiệu chút ít về bạn...**

Tên tôi

Giới tính

Ngày sinh

Tôi sống tại

**2. Chọn tên truy nhập và mật khẩu**

Tên truy nhập Yahoo! và Email

Mật khẩu

Có phân biệt chữ hoa và chữ thường.  
Dùng từ 8 đến 32 ký tự, không dùng dấu cách, tên riêng hoặc tên truy nhập Yahoo!.

Đánh lại mật khẩu

**3. Trong trường hợp bạn quên tên truy nhập hoặc mật khẩu...**

*Email thay thế*

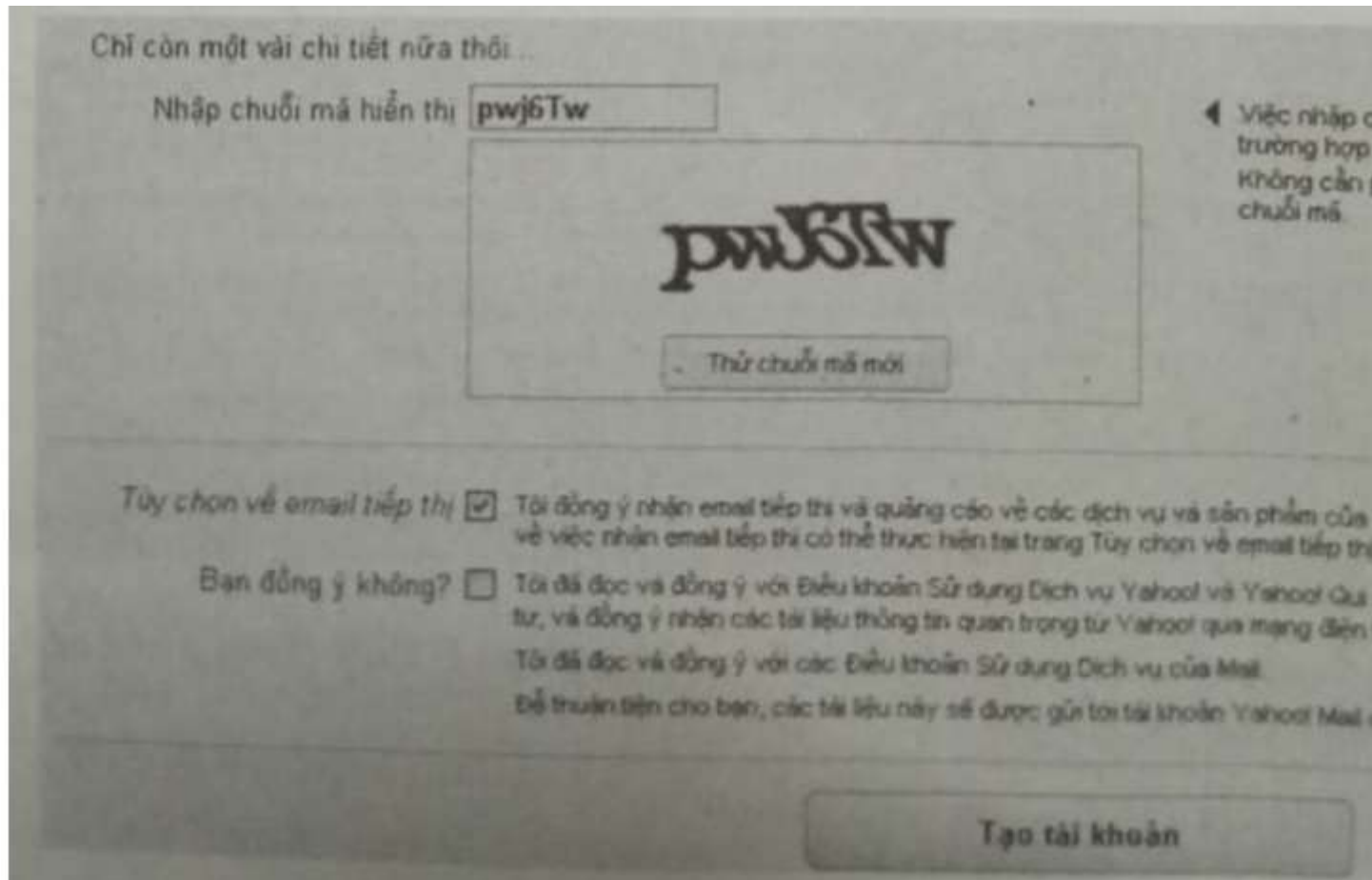
1. Câu hỏi bảo mật

Câu trả lời của bạn

Dùng từ 2 ký tự trở lên — không phân biệt chữ h thường.

2. Câu hỏi bảo mật

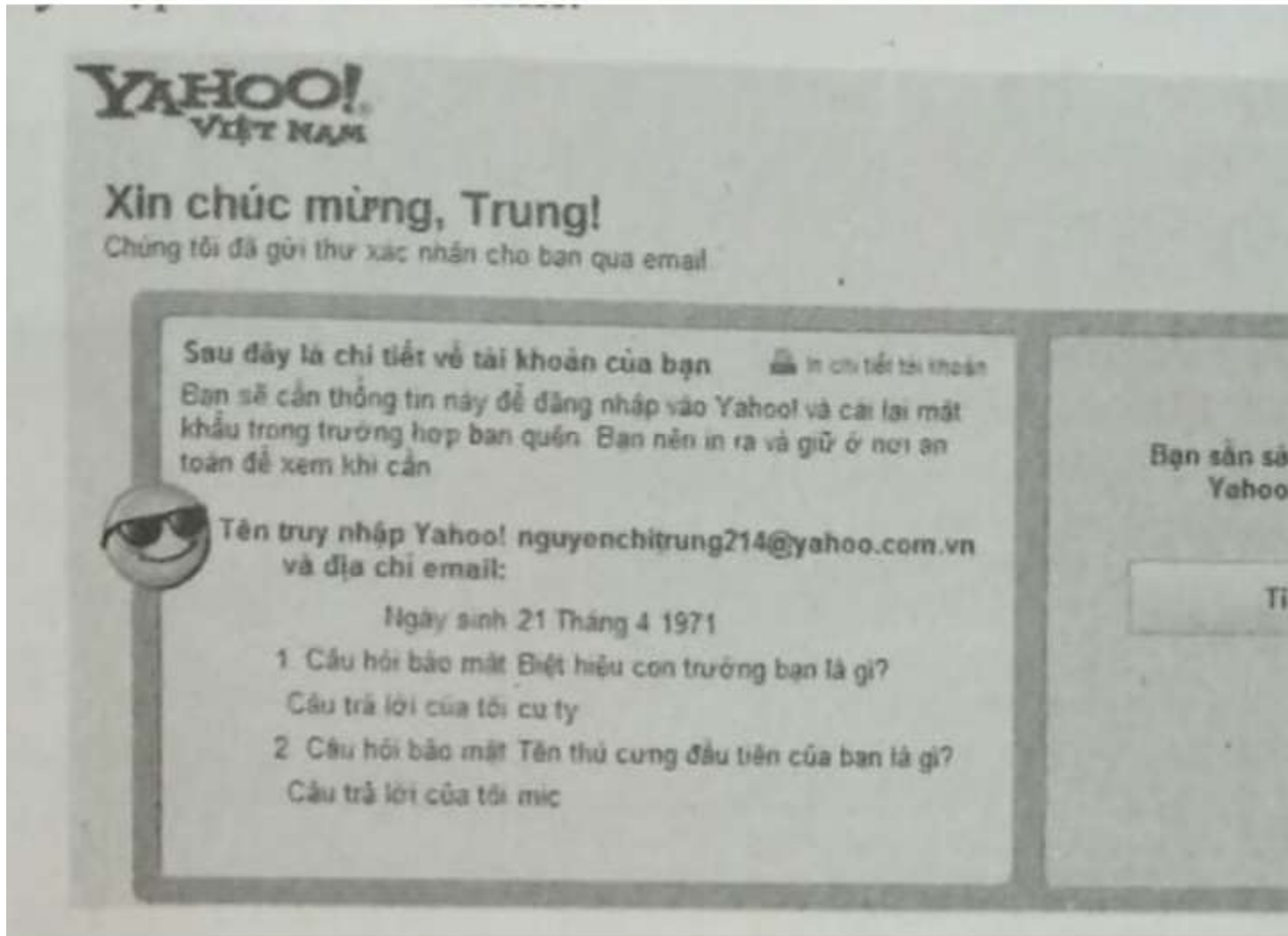
Câu trả lời của bạn



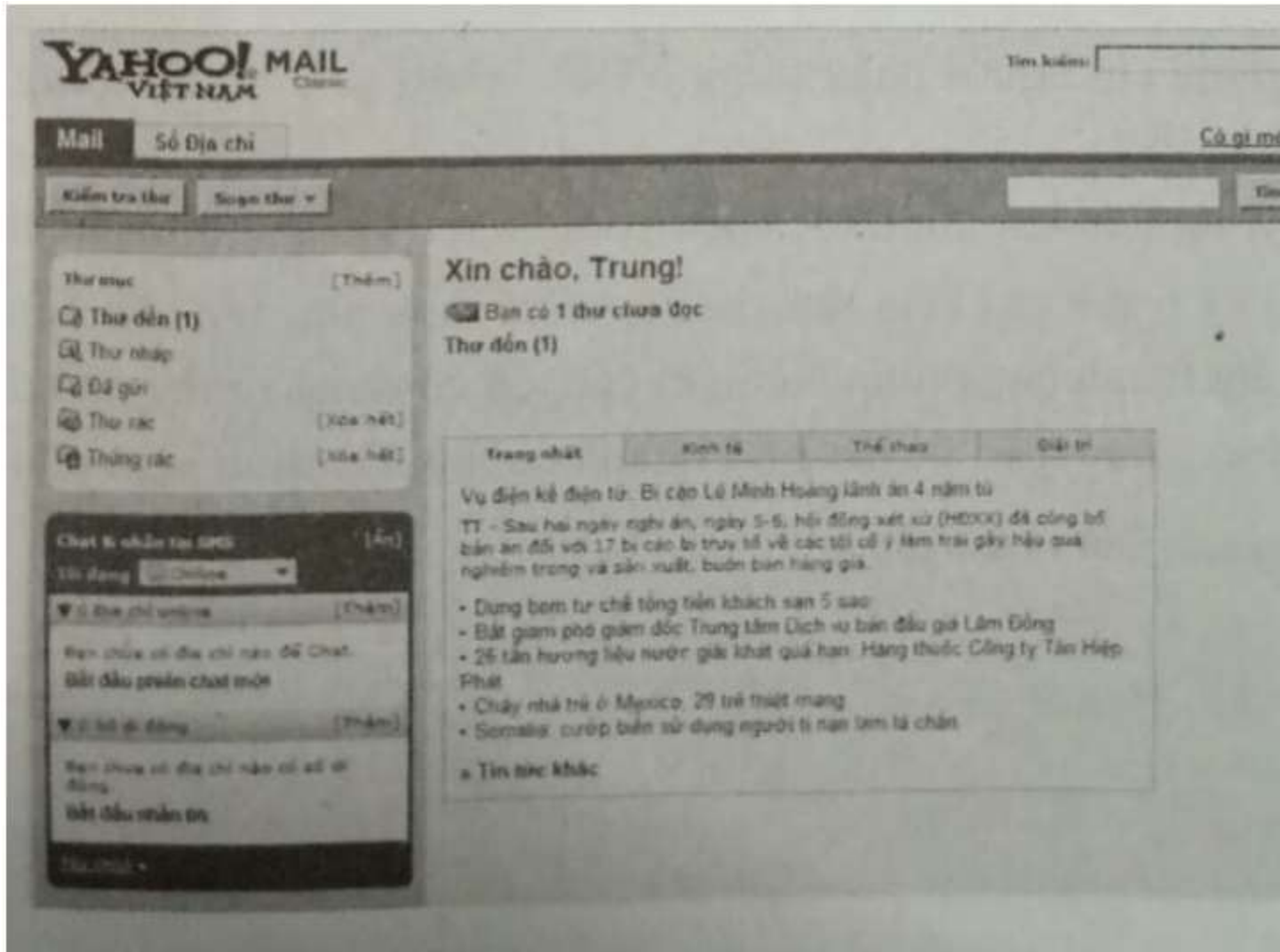
Lưu ý:

- Nếu nhập mã hiển thị không đúng, cửa sổ này lại xuất hiện trở lại để ta nhập đúng theo yêu cầu.
- Nếu chọn một hộp thư (tên truy cập) bị trùng với hộp thư đã có thì ta cần phải chọn lại. Mật khẩu phải đủ dài và phải ghi nhớ.

Nếu các mục khai báo trên được thực hiện đúng quy định thì sau khi nháy nút Tạo tài khoản, một hộp thư mới sẽ được tạo. Việc tạo tài khoản (hộp thư) đã hoàn tất. Yahoo sẽ hiện lên thông báo sau đây, nháy nút Tiếp để vào ngay hộp thư của mình.



Ta sẽ nhận được ngay một thư chào mừng của Yahoo trong thư mục đến và có thể nháy vào dòng Thư đến (1) để đọc. Nói chung không cần trả lời các thư dạng này.



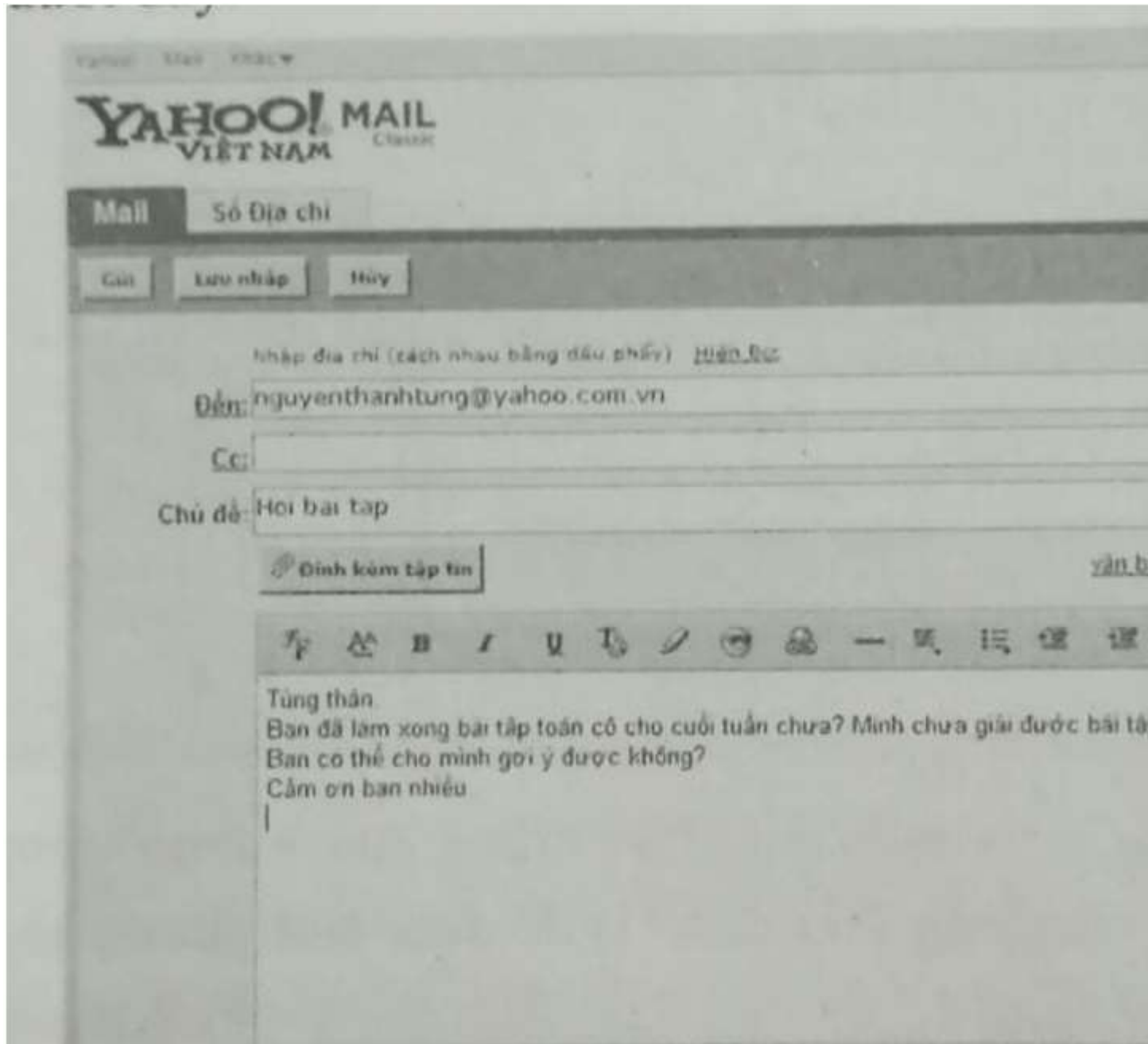
**Cách gửi và nhận thư**

Bây giờ để gửi thư cho một bạn có địa chỉ thư điện tử là:

nguyenthanhtung@yahoo.com.vn

ta thực hiện như sau:

1. Nháy vào nút Soạn thư, một cửa sổ mới hiện lên và có thể soạn thư như hình dưới đây.

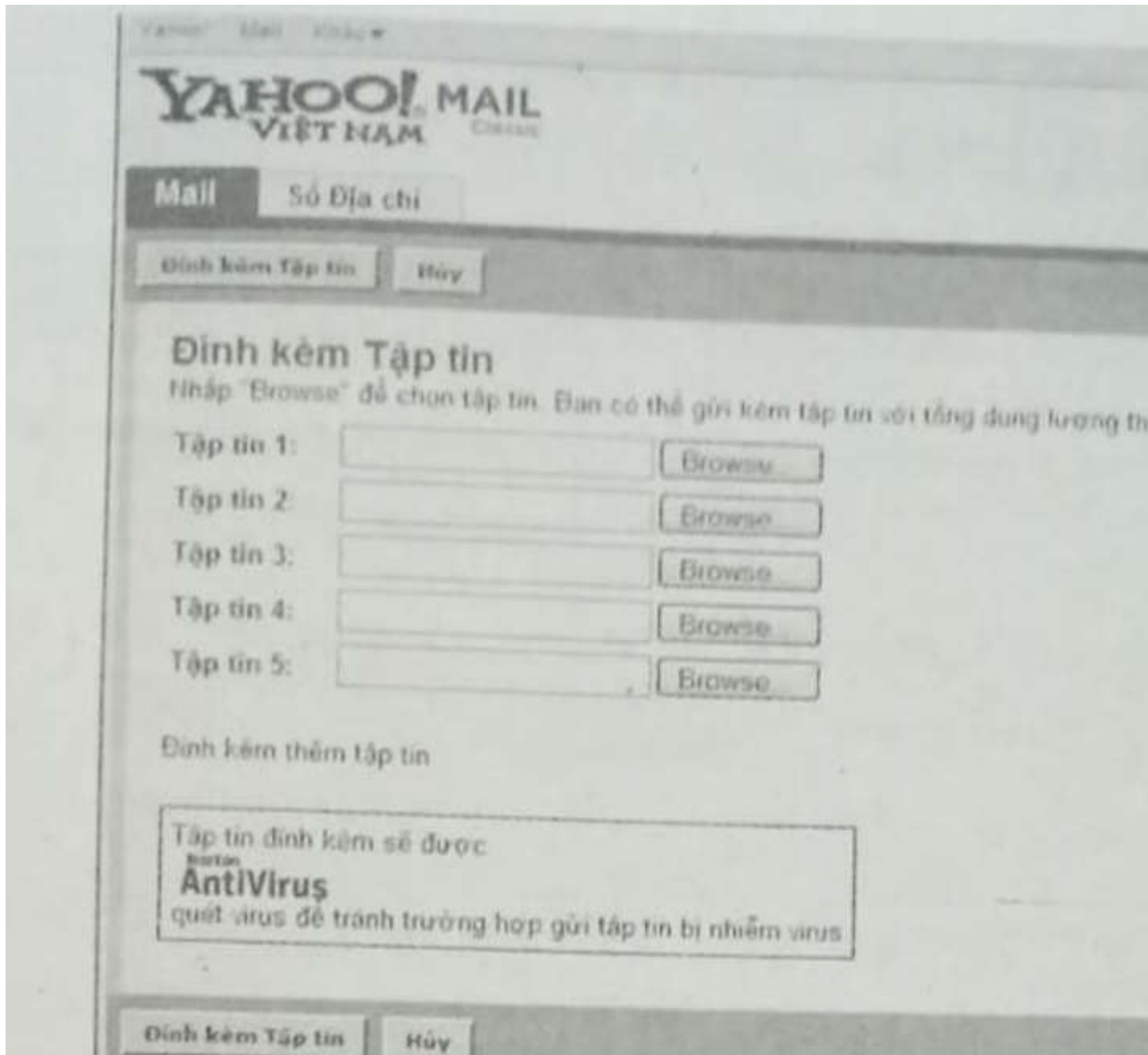


2. Nhập địa chỉ người nhận trong ô Đến, nhập chủ đề thư trong ô Chủ đề và soạn thư.

3. Nháy nút Gửi khi thư được soạn xong. Việc gửi thư được hoàn tất.

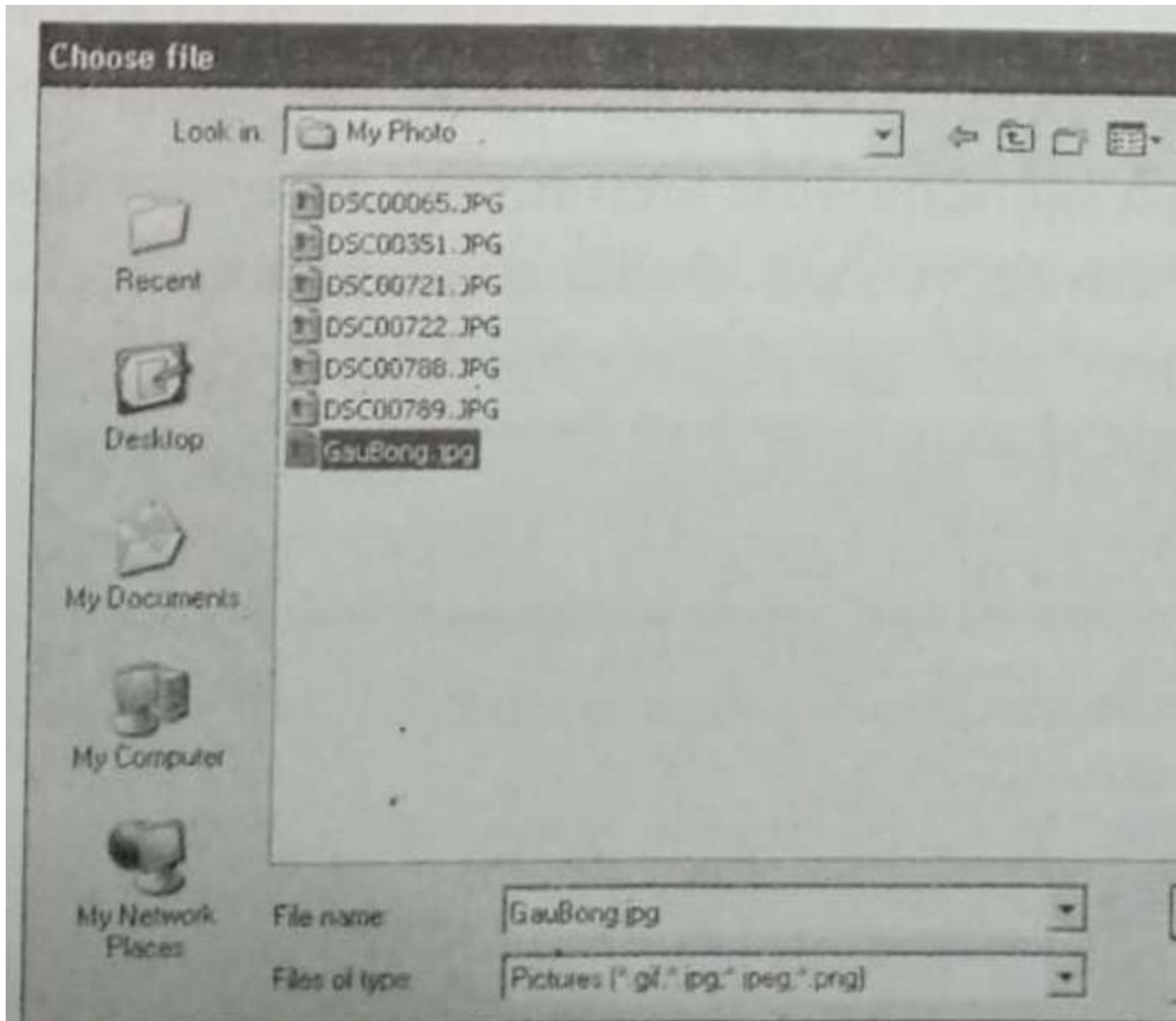
Lưu ý: Có thể gửi kèm thư các tệp đính kèm như tệp văn bản, tệp ảnh, âm thanh hay phim. Nên gửi các tệp có dung lượng nhỏ để việc gửi thư được thực hiện dễ dàng và nhanh chóng. Để đính kèm một tệp:

1. Nháy nút Đính kèm tập tin.

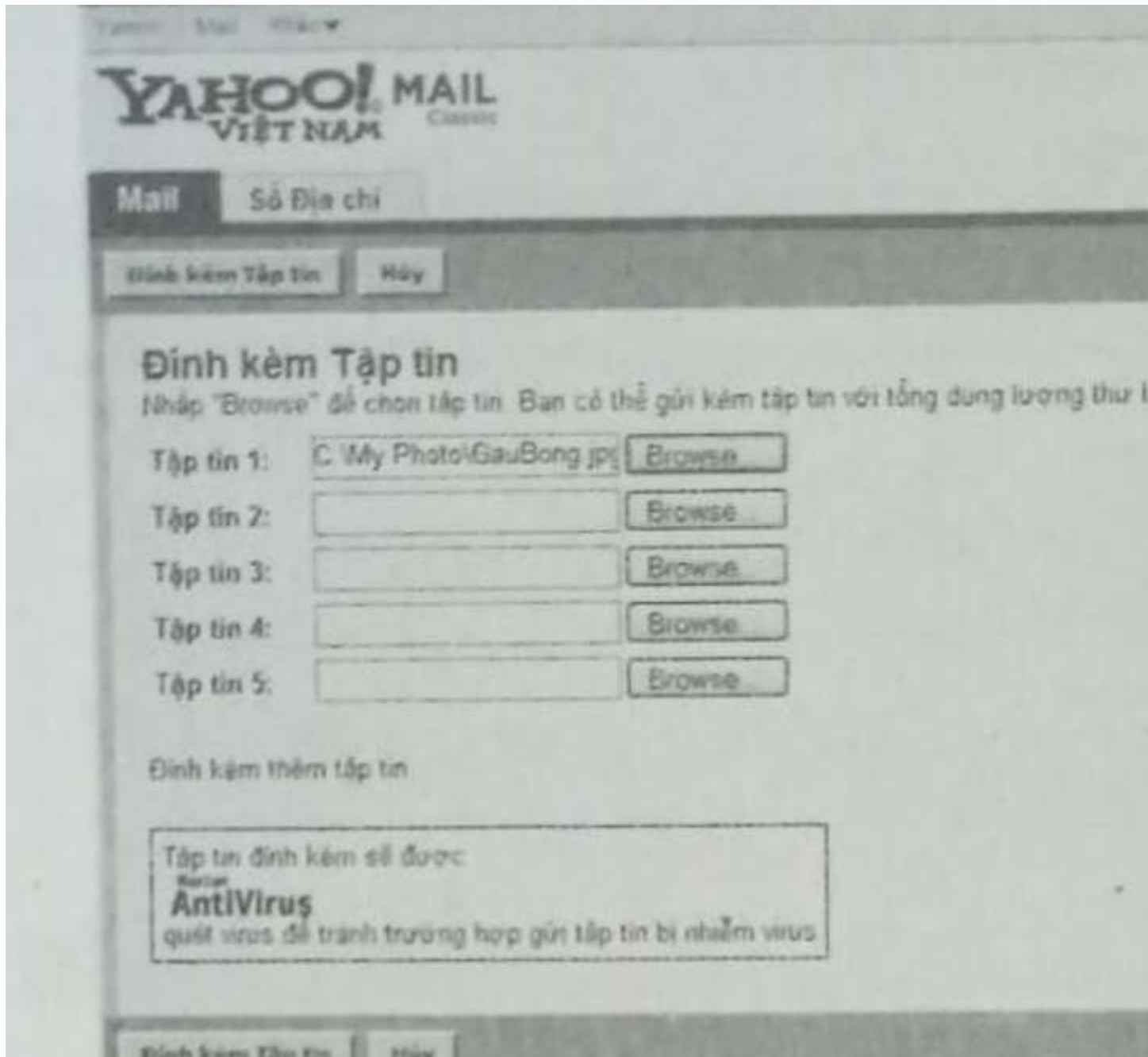


2. Nháy nút Browse... và chọn thư mục lưu tệp muốn đính kèm, chọn tệp rồi nháy nút Open. Ví dụ để gửi cho bạn Tùng tệp ảnh GauBong.JPG lưu trong thư mục My Photo ở ổ đĩa C:, ta nháy nút Browse... rồi chọn ổ đĩa C:, chọn thư mục My Photo, chọn tệp GauBong.JPG, rồi nháy nút Open. Kết quả hiện ra ở Tập tin 1 là C:\My Photo\GauBong.jpg.





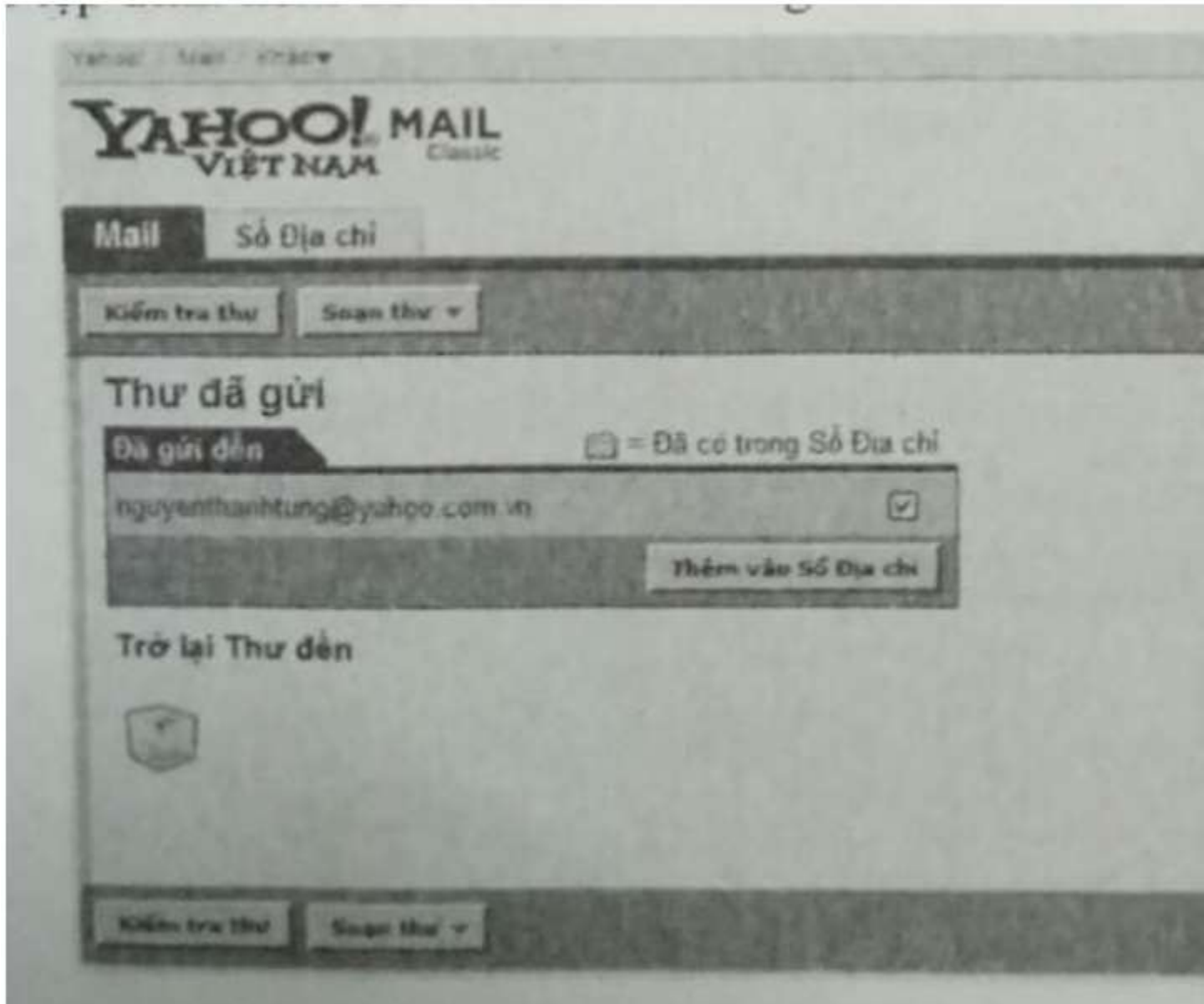




Mỗi nút Browse... cho phép chọn một tệp để đính kèm. Vậy có thể đính kèm nhiều nhất năm tệp tin. Tuy nhiên, cũng không nên đính kèm nhiều tệp dung lượng lớn.

3. Nháy nút Đính kèm Tập tin để Yahoo đính kèm tệp này cùng với thư để gửi.

4. Sau khi cửa sổ soạn thư xuất hiện trở lại, nháy nút Gửi để gửi thư cùng với tệp đính kèm đó. Yahoo sẽ thông báo như sau:



Tuy nhiên, thư này có thể bị gửi trả lại sau một thời gian ngắn (có thể trả lại ngay sau vài phút) nếu địa chỉ người nhận không tồn tại.

Bây giờ mỗi khi vào trang web <http://mail.yahoo.com.vn>, ta có thể đăng nhập vào hộp thư bằng cách nhập tên truy cập và mật khẩu đã tạo và kiểm tra có thư mới gửi nào không. Nếu có thư mới, kết quả hiện ra giống như lần đầu tiên nhận được thư chào mừng của Yahoo.

#### **Bài 17 (trang 33 SBT Tin học 9 Bài 4)**

Hãy sử dụng máy tìm kiếm Google để tìm website của Diễn đàn Toán học Việt Nam (với từ khóa Diễn đàn Toán học Việt Nam). Trên diễn đàn này có những chủ đề liên quan đến môn Toán cấp Trung học cơ sở. Em hãy đăng kí là một thành viên của diễn đàn này và hãy gửi một bài để đặt câu hỏi về một bài toán nào đó mà em cần giúp đỡ.

Lưu ý: Em có thể thay trang Diễn đàn Toán học bằng một trang diễn đàn về một môn học khác mà em yêu thích. Có thể tìm kiếm một trang diễn đàn, chẳng hạn là Diễn đàn Lịch sử, bằng công cụ tìm kiếm của Google với từ khóa “dien dan lich su”

**Lời giải:**

Việc đăng kí để trở thành thành viên của một diễn đàn tương tự như đăng kí tài khoản thư điện tử nhưng dễ thực hiện hơn nhiều. Việc đăng kí thường gồm những bước sau đây:

1. Nháy nút Đăng ký để bắt đầu khai báo một số thông tin chính về bản thân, như tên truy cập, mật khẩu, ngày sinh, địa chỉ thư liên lạc.

2. Nháy nút Đăng ký sau khi hoàn tất các khai báo trên.

Tuy nhiên, ta có thể không đăng nhập vào diễn đàn ngay được. Vì nhiều diễn đàn yêu cầu người đăng kí phải mở hộp thư liên lạc của mình để nhận một lá thư trả lời tự động từ phía diễn đàn.

3. Đăng nhập hộp thư đã sử dụng khi đăng kí thành viên của diễn đàn và mở đọc thư do diễn đàn gửi. Trong thư này, ta sẽ được xác nhận một lần nữa tên truy cập và mật khẩu. Và quan trọng nhất là ban quản trị diễn đàn sẽ gửi một liên kết và ta phải nháy vào liên kết đó để kích hoạt tài khoản đăng kí của mình. Từ đây trở đi, có thể đăng nhập và tham gia vào diễn đàn với tư cách là một thành viên.

**Bài 18 (trang 34 SBT Tin học 9 Bài 4)**

Dịch vụ nào sau đây trên Internet giúp gửi tin nhắn và đính kèm tệp thuận tiện và phổ biến nhất?

- (A) Dịch vụ thư điện tử (ví dụ Gmail).
- (B) Dịch vụ hội thoại trực tuyến (ví dụ Skype).
- (C) Dịch vụ mạng xã hội (ví dụ facebook).
- (D) Dịch vụ lưu trữ dữ liệu miễn phí (ví dụ Google Drive).

**Đáp án: A.** Các dịch vụ của Internet đều hỗ trợ trao đổi thông tin (tin nhắn, tệp dữ liệu). Tuy nhiên, thư điện tử là một dịch vụ phổ biến và thuận tiện hơn cho mục đích này vì đây là chức năng chính của thư điện tử.

**Bài 19 (trang 34 SBT Tin học 9 Bài 4)**

Một thư điện tử bao gồm những thành phần gì là tối thiểu. Chọn phương án đúng nhất.

- (A) Chủ đề thư; Địa chỉ người gửi; Địa chỉ người nhận; Nội dung thư; Tập đính kèm.
- (B) Chủ đề thư; Địa chỉ người gửi; Địa chỉ người nhận; Nội dung thư.
- (C) Địa chỉ người gửi; Địa chỉ người nhận; Nội dung thư; tập đính kèm.
- (D) Chủ đề thư; Địa chỉ người gửi; Nội dung thư; Tập đính kèm.

**Đáp án: B**